TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 237/2023/HSST

Ngày: 21/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nga

Ông Tạ Đức Minh

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Ông Dương Bá Thành Luân – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử trực tuyến tại Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2023/HSST-TL ngày: 07/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn L. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 2000 tại: Ninh Bình. HKTT: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Chỗ ở hiện tại: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: lớp 09/12. Họ tên bố: Phạm Văn T(đã chết). Họ tên mẹ: Phạm Thị H, sinh năm: 1972. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Theo danh chỉ bản số: 400 lập ngày: 01/6/2023, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có TATS.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/5/2023, tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 02 CATP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* chị Phạm Thị H, sinh năm 1972; trú tại: thôn Cầu Mễ, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. *(vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 23/5/2023, Tổ công tác Công an phường Ngọc Lâm làm nhiệm vụ tại khu vực phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP Hà Nội phát hiện 01 nam giới điều khiển xe máy BKS 59L1-564.34 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra xác định người nam giới có họ tên đầy đủ là Phạm Văn L (sinh năm: 2000; HKTT: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình). Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải phía trước L đang mặc có 01 túi ni lông chứa thảo mộc. Tại chỗ, Phạm Văn L tự khai nhận số thảo mộc trên là ma túy cần sa, mang theo người để bán cho khách. Lực lượng công an đã tạm giữ tang vật và đưa đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tạm giữ của Phạm Văn L: 01 túi ni lông chứa thảo mộc khô; 01 xe máy nhãn hiệu SYM BKS 59L1-564.34; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng; 01 ví giả da màu đen, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị T, 01 Giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn L, số tiền 500.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn L tại số 129/207 Bùi Xương Trạch, P. Khương Đình, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội, kết quả thu giữ 01 cân điện tử và 08 vỏ túi ni lông kích thước 4x5 cm.

Ngày 01/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận giám định: Thảo mộc khô bên trong 01 túi ni lông có khối lượng là 1,116 gam là cần sa. 01 cân điện tử có dính ma túy Cần Sa.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn L khai nhận nội dung sự việc như trên và khai: Vào khoảng 13 giờ ngày 23/5/2023, khi L đang ở phòng trọ tại số 129/207 Bùi Xương Trạch, P. Khương Đình, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội thì nhận được tin nhắn trên nick Facebook tên Mai Pham hỏi mua 1 gam cần sa với giá thỏa thuận là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhận được hàng sẽ giao tiền. L đồng ý rồi lấy số cần sa có sẵn trong phòng trọ, cho vào túi ni lông để vào túi quần trước bên phải rồi điều khiển xe máy BKS 59L1-564.34 đi đến điểm hẹn với khách tại số 201 đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội. Khi đến đầu ngõ 201 Ngọc Lâm, L dừng xe đợi Mai Phạm thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần trước bên phải của L có 01 túi ni lông bên trong chứa thảo mộc cần sa.

Về nguồn gốc số cần sa bị thu giữ, L đặt mua trên mạng Facebook với giá 900.000 đồng được 10 gam cần sa. Sau đó, L chia 10 gam cần sa vào 10 túi ni lông, mỗi túi 1 gam cần sa mục đích để bán cho khách. L đã bán 09 túi ni lông cần sa cho một khách không quen biết đặt mua trên mạng khoảng đầu tháng

5/2023. Còn lại 01 túi ni lông cần sa L mang đi bán ngày 23/5/2023 và bị bắt quả tang.

Lời khai của Phạm Văn L phù hợp với lời khai của người làm chứng, hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cần sa cho Phạm Văn L, do L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với hành vi của Phạm Văn L bán 09 túi ni lông chứa ma túy cần sa, do L không nhớ cụ thể thời gian, không biết họ tên, địa chỉ của người mua nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để làm rõ lần bán ma túy này.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ELYZABETH màu trắng mang BKS 59L1-564.34, tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định: đăng ký xe mang tên Phạm Thị T (sinh năm 1982; trú tại: Số 2883 Phạm Thế Hiển, P7, Q8, TP Hồ Chí Minh). Năm 2012, chị T mua chiếc xe trên và đăng ký mang tên mình. Năm 2015, chị T bán lại chiếc xe trên cho chị Phạm Thị H (sinh năm 1972; trú tại: Cầu Mễ, Yên Thắng, Yên Mô, Ninh Bình) là chị dâu của chị T. Đầu tháng 5/2023, chị Hiểu cho con trai là Phạm Văn L mượn chiếc xe trên để đi làm. Việc L sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy, chị Hiểu không biết. Chị Hiểu viết đơn xin lại chiếc xe trên để sử dụng đi lại. Ngày 18/8/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho chị Phạm Thị H.

Đối với 1,116 gam ma túy Cần sa (Phòng PC09 thu mẫu 0,215 gam để giám định), 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng, 01 cân điện tử và 08 vỏ túi ni lông kích thước 4x5 cm bị can sử dụng để mua bán ma túy là các vật chứng của vụ án; 01 ví giả da màu đen, 01 đăng ký xe mô tô, 01 Giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn L và số tiền 500.000 đồng là các tài sản của bị can không liên quan đến hành vi phạm tội, chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số:126/CT-VKSLB ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Phạm Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, vai trò và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251Bộ luật Hình sự về mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật

Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L mức án từ: 25(hai lăm) tháng đến:28(hai tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 23/5/2023. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

Về tang vật của vụ án liên quan chiếc xe máy: Trong vụ án này: Tài sản thu giữ đã trả lại cho người có quyền lợi liên quan, đã nhận và không có yêu cầu gì, nên không xét.

Về các vật chứng khác có biên bản thu giữ: 1,116 gam Cần sa cho tiêu hủy, 01 cân điện tử có dính cần sa và 08 vỏ túi ni lon cho tiêu hủy, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động là tài sản của bị cáo liên quan đến việc mua bán trái phép ma túy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 500.000đ, 01 ví giả da màu đen cùng 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn L trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo cũng như người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn L đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản thu giữ tang vật vụ án, biên bản khám xét nơi ở của bị cáo đã thu thêm 01 cân điện tử giám định có dính chất cần sa, 08 túi nhỏ ni lon kích thước 4x5 cm mà theo bị cáo dùng đựng cần sa. Theo kết luận giám định xác định 1,116 gam cần sa bị cáo cất trong túi quần bên phải mục đích mang đi bán cho người khác, nguồn gốc của 1,116 gam cần sa này bị cáo đã mua của một người không quen trên mạng được giao qua Shipper từ tháng 5 năm 2023 bị cáo mua 10 gam với giá

900.000đ(chín trăm nghìn đồng) và bị cáo đã bán 09 gam với giá 200.000đ/gam thu về 1,8 triệu đồng và bị cáo đã ăn tiêu hết(BL 61), số 1,116 gam còn lại bị cáo đang đi giao cho người mua với giá là 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang trong lúc đợi người mua.

Như vậy bị cáo Phạm Văn L đã phạm tội mua bán trái phép 1,116 gam ma túy loại Cần sa theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ Luật Hình sự, bản cáo trạng truy tố có căn cứ.

Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước đối với các chất gây nghiện bị nhà nước cấm, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hôi cũng như các loại tội phạm khác do vậy cần bị xét xử và bị cáo phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy này.

Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo khai báo thành khẩn để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự.

Về chiếc xe máy của bị cáo dùng làm phương tiện có nguồn gốc của mẹ bị cáo cho mượn đi lại và không biết hành vi phạm tội, đã trao trả cho chủ sở hữu nên không xét.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo hiện không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động tịch thu sung quỹ nhà nước và số tiền 500.000đ(năm trăm nghìn đồng) trả lại bị cáo, cân điện tử và túi ni lon cho tiêu hủy. Còn 01 ví cùng các giấy tờ đã thu có biên bản trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 251 BLHS, Điều 38, Điều 47, Điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L: 24(hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 23/5/2023.

2/ Xử lý vật chứng. Án phí và Quyền kháng cáo:

+ Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày: 30/8/2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên:

- Tịch thu tiêu hủy : 01 phong bì niêm phong có ghi khối lượng 0,901 gam ma túy cần sa(khối lượng ban đầu là 1,116 gam, phòng PC 09 CATP Hà Nội thu mẫu để giám định là 0,215 gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, Dương Quốc Chính cán bộ công an phường Ngọc Lâm và đối tượng Phạm Văn L.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử màu trắng có dính cần sa và 08 vỏ túi ni lon màu trắng kích thước 04x05cm.
- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu trắng đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong
- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn L: 01 ví giả da màu đen qua sử dụng; 01 căn cước công dân gắn chíp số: 037200003630 mang tên Phạm Văn L; 01 Giấy phép lái xe số: 010191003584 mang tên Phạm Văn L.

+ Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1048583 tại Kho bạc nhà nước chi nhánh Long Biên của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên ngày 30/8/2023 số tiền 500.000đ(năm trăm nghìn đồng) cho tịch thu sung quỹ nhà nước.

3/ Bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Văn L có hạn kháng cáo hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, phạm vi kháng cáo những nội dung có liên quan đến mình trong bản án thời hạn từ ngày nhận bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người liên quan;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà